CÔNG TY CP ĐẦU TƯ HẠ TẦNG KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 219../2026/TTr-HĐQT-CII

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 04 năm 2026*

# TỜ TRÌNH

*"Về phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2026"*

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
**Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hạ Tầng Kỹ Thuật Thành Phố Hồ Chí Minh ("CII/Công Ty")**

- *Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;*
- *Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hạ Tầng Kỹ Thuật Thành Phố Hồ Chí Minh ("CII");*
- *Căn cứ Nghị Quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông số 51/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21 tháng 05 năm 2024;*
- *Căn cứ Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 đã được kiểm toán;*

Hội Đồng Quản Trị kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025, kế hoạch kinh doanh và phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2026 như sau:

## I. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN SAU THUẾ NĂM 2025

### 1. Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi, thù lao và hoạt động của HĐQT

Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 được kiểm toán, Công ty đã trích lập các quỹ theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

### 2. Chi trả cổ tức

#### 2.1 Tình hình thực tế về việc chi trả cổ tức

Căn cứ các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông qua các năm, Công ty đã cố gắng thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông nằm trong khả năng có thể của Công ty trong suốt thời gian qua.

#### 2.2 Nhu cầu vốn của Công Ty

Hiện nay Công Ty đang triển khai và chuẩn bị đầu tư một danh mục dự án quy mô lớn trong lĩnh vực hạ tầng và bất động sản, với tổng mức đầu tư dự kiến lên đến gần 540.000 tỷ đồng như sau:

*Đơn vị tính: tỷ đồng*

| STT | Dự án | Tổng nhu cầu vốn từ 2026 | Vốn NSNN | Vốn nhà đầu tư | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | | VCSH | Vốn vay & vốn khác |
| **A** | **BOT** | **43.956** | **10.906** | **8.263** | **24.788** |
| 1 | Đường trên cao Quốc lộ 51 | 16.364 | | 4.091 | 12.273 |
| 2 | Các dự án thuộc NQ98 | 20.317 | 10.906 | 2.353 | 7.058 |
| 3 | XLHN hiện hữu | 3.670 | | 918 | 2.753 |
| 4 | XLHN mở rộng | 3.605 | | 901 | 2.704 |
| **B** | **Bất động sản** | **6.832** | **-** | **1.366** | **5.466** |
| 1 | NBB3 | 4.022 | | 804 | 3.218 |
| 2 | NBB2 | 2.810 | | 562 | 2.248 |
| **TỔNG CỘNG (A+B)** | | **50.788** | **10.906** | **9.629** | **30.254** |
| **C** | **TOD Hàng Xanh** | **486.622** | | **15.543** | **471.079** |
| **TỔNG CỘNG (bao gồm TOD Hàng Xanh)** | | **537.410** | **10.906** | **25.172** | **501.333** |

Có thể thấy, danh mục dự án mà CII đầu tư trong giai đoạn sắp tới có những đặc điểm:

- Quy mô đầu tư lớn
- Thời gian khai thác dài
- Dòng tiền đều đặn và tăng trưởng ổn định trong tương lai
- Góp phần gia tăng giá trị tài sản đáng kể cho công ty trong trung và dài hạn

Để triển khai hiệu quả các dự án này, CII cần chuẩn bị nguồn vốn chủ sở hữu đủ mạnh nhằm:

- Đảm bảo năng lực tài chính khi tham gia các dự án;
- Tăng cường nguồn vốn tự có, đáp ứng yêu cầu về vốn đối ứng khi vay vốn tín dụng tài trợ dự án;
- Nâng cao uy tín và khả năng huy động vốn từ hệ thống ngân hàng và thị trường vốn;
- Duy trì các chỉ tiêu tài chính an toàn trong bối cảnh thị trường vốn và tín dụng còn nhiều biến động.

### 2.3 Kết luận và kiến nghị

Với nhu cầu về vốn đầu tư như trên, Hội đồng quản trị kính kiến nghị Đại hội đồng cổ đông kết thúc các Nghị quyết về chi trả cổ tức trước đây để tập trung nguồn vốn đầu tư cho các dự án mới. Sau khi các dự án đi vào khai thác, CII sẽ nâng mức cổ tức chi trả hàng năm đến quý cổ đông phù hợp với dòng tiền thu hồi của các dự án.

## II. KẾ HOẠCH KINH DOANH VÀ PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN SAU THUẾ NĂM 2026

### 1. Kế hoạch kinh doanh năm 2026

#### 1.1 Kế hoạch tài chính

| | | |
|---|---|---|
| - Tổng doanh thu | **3.720** | tỷ VNĐ |
| - Tổng chi phí (trước lợi thế thương mại trên báo cáo hợp nhất) | **3.352** | tỷ VNĐ |
| - Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ CII (trước chi phí lợi thế thương mại trên báo cáo hợp nhất) | **225** | tỷ VNĐ |

#### 1.2 Chi phí hoạt động giao khoán

Để có thể đầu tư một dự án bất kỳ, thông thường phải qua các giai đoạn nghiên cứu dự án – triển khai đầu tư – vận hành khai thác. Với vai trò là công ty mẹ, CII thường xuyên tổ chức triển khai tất cả các công việc có liên quan đến từng giai đoạn, bao gồm nhưng không hạn chế ở:

- **Giai đoạn chuẩn bị đầu tư:** nghiên cứu khả thi, thẩm định kỹ thuật, báo cáo và đàm phán hợp đồng với cơ quan Nhà nước, làm việc với các định chế tài chính để thu xếp nguồn vốn tín dụng cho dự án…

- **Giai đoạn triển khai đầu tư:** điều phối nguồn lực nhằm bảo đảm việc xây dựng dự án được triển khai và hoàn thành đúng kế hoạch…

- **Giai đoạn vận hành khai thác:** tái cấu trúc nguồn vốn nhằm tối ưu hóa hiệu quả đầu tư, thực hiện các thủ tục điều chỉnh quy mô dự án hoặc đàm phán, bổ sung các phụ lục hợp đồng khi có sự thay đổi về chính sách hoặc điều kiện thực tế của dự án…

Song song đó, BCTC hợp nhất của CII cũng là báo cáo thể hiện rõ nét toàn bộ hoạt động của tất cả các đơn vị trực thuộc, bao gồm các công ty con và các doanh nghiệp dự án độc lập.

Từ thực tiễn nêu trên, việc xác định chi phí hoạt động của Công ty mẹ theo tỷ lệ trên Tổng tài sản hợp nhất sẽ phản ánh đầy đủ hơn quy mô trách

nhiệm quản trị, hàm lượng chất xám trong công tác điều hành, cũng như năng lực thu xếp và điều phối nguồn vốn của Công ty mẹ đối với danh mục tài sản và các dự án đang quản lý. Cơ chế này cũng tạo nguồn lực cần thiết để Công ty mẹ tiếp tục triển khai và phát triển các dự án hạ tầng quy mô lớn trong tương lai.

Trên cơ sở đó, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua cơ chế khoán chi phí hoạt động của Công ty. Theo đó, chi phí khoán được xác định trên cơ sở loại trừ một số khoản chi phí có tính chất cố định, bao gồm: chi phí thuê nhà, chi phí quảng cáo, chi phí kiểm toán, chi phí tổ chức Đại hội đồng cổ đông, chi phí trích lập dự phòng theo quy định, cùng một số khoản chi phí đặc thù khác (nếu có);

Cụ thể, chi phí giao khoán cho công ty được tính như sau:

| STT | Cơ sở tính phí | CP hoạt động |
|---|---|---|
| 1 | Số dư tổng tài sản hợp nhất (đã kiểm toán) tại đầu năm (A) | = 0,22% * A |
| 2 | Giá trị tài sản đầu tư tăng thêm trong năm (B) | = 0,11% * B |
| **3** | **Tổng chi phí hoạt động** | **= (1) + (2)** |

**2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2026**

- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 4% Lợi nhuận sau thuế (trước lợi thế thương mại)
- Thù lao và hoạt động của HĐQT: 1% Lợi nhuận sau thuế (trước lợi thế thương mại)
- Chia cổ tức (tiền mặt): Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị, tùy thuộc vào tình hình tài chính của Công Ty tại từng thời điểm, quyết định việc tạm ứng cổ tức cho cổ đông với tổng mức tạm ứng trong năm 2026 không vượt quá 16%/vốn điều lệ. Tỷ lệ chi trả cổ tức chính xác sẽ được xác định tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

Trân trọng kính trình.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
**CHỦ TỊCH**

**LÊ VŨ HOÀNG**

Nơi gửi:
- ĐHĐCĐ;
- HĐQT;
- BKS;
- Ban Điều Hành; và
- Lưu VP.